

### 3. Lắng nghe Chân Lý

Thánh Biển Đức cùng với các thánh Tông đồ, các linh phụ và linh mẫu của Giáo Hội, đã luôn chú tâm vào ý thức này: sự thật là lời Chúa. Vì lẽ đó, từ khởi đầu và trong toàn bộ Tu Luật, ngài đòi hỏi chúng ta phải biết lắng nghe lời Chúa: “*Obsculta, o filii, praecepta magistri* – Hỡi con, hãy lắng nghe huấn giới của thầy!” (TL, LM. 1).

Tất cả, cộng đoàn đan tu không mong gì khác hơn là một cộng đoàn kitô hữu trong bản chất của nó, được tổ chức, trao ban cho việc lắng nghe Chúa. Nó phải được đan dệt nên bằng Lời Chúa, từ lời cầu nguyện chung, giáo huấn của viện phụ, *lectio divina*, đọc sách nhà cơm hay đọc trước Kinh Tối, đến bầu khí tĩnh lặng. Tĩnh lặng không gì khác hơn là thời gian của việc liên lý lắng nghe, suy niệm, đối thoại huynh đệ, hội họp để thấy được ý hướng của mỗi thành viên trong cộng đoàn (x.TL 3). Cả trong đời sống huynh đệ hằng ngày, từ lao động, việc tiếp đón khách và người nghèo, việc chăm sóc anh em ốm bệnh, đến những việc phục vụ khiêm tốn và các trách nhiệm, với thánh Biển Đức, đó là không gian của sự lắng nghe liên lý về chân lý mà Chúa Giêsu đã nói cho chúng ta, ngài muốn chúng ta sống và trải nghiệm, để chân lý được thấm thấu vào trong và giữa chúng ta. Vì chân lý mà Chúa Kitô đã nói và làm chứng là tình yêu của Chúa Cha và Chúa Con trong sự thông hiệp của Chúa Thánh Thần. Chúa Giêsu muốn tình yêu này trở thành tình yêu con thảo của chúng ta hướng về Thiên Chúa và tình yêu huynh đệ giữa chúng ta với mọi người. Chân Lý của Chúa Kitô là Sự Sống thần linh của sự Hiệp Thông Ba Ngôi. Ngang qua Giáo Hội, sự Hiệp Thông đó trở thành sự sống mới ở trong và giữa chúng ta.

Nếu chân lý là điều đó, thì tại sao chúng ta thấy khó khăn để lắng nghe? Tại sao chúng ta cũng thường giống Philatô đứng trước Chân Lý, nhưng làm bộ như thể không nghe thấy gì, và rồi hỏi ngược lại: “Chân lý là chi”?

Nhưng, chân lý là lời của Chúa Kitô, của Tin Mừng có thể làm cho chúng ta thấy không thoải mái, đối chọi. Nó cật vất chúng ta về chọn lựa ngược lại với điều mà con rắn rỉ tai chúng ta, là điều làm cho chúng ta ưng ý hơn là chân lý của Chúa Kitô.

Thánh Phaolô viết cho các tín hữu Côrintô, nhắc nhở rằng con rắn luôn cám dỗ họ đi ngược lại sự thật mà ngài đã không mệt mỏi rao truyền: “Tôi sợ rằng như con rắn đã dùng mưu chước mà lừa dối bà Evà thế nào, thì nay trí lòng anh em cũng dần dần đâm ra hư hỏng, mất sự đơn sơ, thuần khiết với Chúa Kitô như vậy” (2Cor 11,3).

Con rắn rỉ tai chúng ta rằng mình cần phải to lớn, phải mạnh, phải giàu có, đó mới là điều lợi của mình. Nhưng Chúa Giêsu nói rằng, niềm vui đích thực của chúng ta là trở nên nhỏ bé, hiền lành, khiêm nhường, khó nghèo. Con rắn rỉ tai chúng ta rằng cùng đích của đời sống là thành công, thống trị người khác. Chúa Giêsu nói rằng sự viên mãn của đời sống là Thập Giá, dám mất sự sống để nhận lại nó. Con rắn rỉ tai chúng ta rằng năng lượng thúc bách và làm chúng ta thăng tiến là sự ngạo mạn, và hư danh. Chúa Giêsu nói rằng bí mật của sự thăng tiến thiêng liêng là khiêm nhường.

Ai có lý hơn? Con rắn hay Chúa Giêsu? Chúa Giêsu mời gọi chúng ta sống kinh nghiệm về chân lý của Ngài để khám phá ra trong đó phúc lành, sự viên mãn và bình an của tâm hồn. Tất cả những điều đó, con rắn không thể cho chúng ta được. Ông Adam và bà Evà liền bị thất vọng bởi những lời hứa của con rắn. Ngược lại điều đó, lời hứa của Đấng Tạo Hoá, là sáng tạo chúng ta theo hình ảnh và giống Ngài, theo hình ảnh Ba Ngôi, và cho chúng ta được làm con của Ngài trong Chúa Giêsu. Điều đó luôn thể, Ngài chỉ chờ đợi một sự lắng nghe, một tiếng vâng tuân phục chân lý Tin Mừng từ chúng ta, để Ngài hoạt động trong chúng ta, như Ngài đã làm với các thánh.

Chúa Giêsu đã nói với người Dothái: “Nếu các ông ở lại trong lời tôi, thì các ông thật là môn đệ tôi; các ông sẽ biết sự thật và sự thật sẽ giải thoát các ông” (Ga 8,31b-32). Chúa Giêsu nói cho chúng ta về sự thật giải thoát. Giải thoát khỏi gì hay từ điều gì? Với Chúa Giêsu, sự tự do không phải tự do suy nghĩ, hay nói cái mà mình muốn, nhưng là sự tự do trong việc sống. Sự tự do mà Chúa Kitô ban cho chúng ta là sự tự do yêu thương, khả năng trao ban sự sống, và cũng dám đánh mất và dâng hiến sự sống đó. Chúng ta không là môn đệ của Chúa Kitô chỉ với ý nghĩ, mà còn phải để cho lời của Ngài nắn đúc tất cả đời sống của mình nữa.

Đây là công việc của Giáo Hội, của cộng đoàn kitô, của việc hội họp các môn đệ được quy tụ bởi Chúa Giêsu, là Đấng gọi chúng ta đến với Ngài để ở chung quanh Ngài. Ngài yêu mỗi người chúng ta, để chúng ta ở lại trong tình yêu của Ngài, như Ngài ở lại trong tình yêu của Chúa Cha. Chúng ta hãy để mình được yêu thương bởi Chúa Con, như Ngài đã được yêu thương từ Chúa Cha trong ân sủng của Chúa Thánh Thần. Lễ Hiện Xuống mang đến cho Giáo Hội kinh nghiệm tình yêu này và Giáo Hội dưỡng nuôi điều đó luôn luôn cho đến khi Chúa Giêsu Kitô lại đến.

Qua Bí tích Thánh tẩy và các hình thức ơn gọi, Chúa Giêsu kêu mời chúng ta đến, để trao ban và giúp chúng ta luôn sống kinh nghiệm này trong cộng đoàn, như sống trong Thân Mình của Ngài vậy. Nếu chúng ta không nghĩ như thế cho cộng đoàn của mình, thì có nghĩa là chúng ta đã biến nó thành ý niệm thể tục, và sống trong đó với tiêu chuẩn của thế gian chứ không theo chân lý của Chúa Kitô nữa.

Thánh Phaolô nói về những ước muốn theo xác thịt trái ngược với Thần Khí:

“Những việc của xác thịt gây ra là: gian dâm, ô uế, phóng dăng, thờ ngẫu tượng, phù phép, thù địch, bất hoà, ghen tị, bất đồng, chia rẽ, bè phái, đố kỵ, say sưa, chè chén và những loại như thế. Về những điều đó, tôi nói trước cho anh em biết, như tôi đã nói, ai làm những điều đó, thì không được hưởng Nước Thiên Chúa đâu. Ngược lại, hoa quả của Thần Khí là tình yêu, niềm vui, bình an, nhẫn nại, lòng tốt, đại lượng, trung tín, hiền từ, tự chủ” (Gl 5,19-22).

Thánh Giacôbê cũng nói đến việc canh chừng để chống lại những ý muốn đi ngược với chân lý của Chúa Kitô:

“Nếu trong lòng anh em có sự ghen tị chua chát và tranh chấp, thì anh em đừng có tự hào, mà nói dối, trái sự thật. Sự khôn ngoan đó không phải từ trời cao ban xuống, nhưng là của thế gian, của vật chất, của ma quỷ. Vì ở đâu có ghen tị và tranh chấp, ở đó có xáo trộn và đủ mọi thứ xấu xa. Ngược lại, sự khôn ngoan Chúa ban làm cho con người trở nên trước là thanh khiết, sau là hiền hoà, khoan dung, mềm dẻo, đầy từ tâm, và sinh nhiều hoa thơm trái tốt, không thiên vị cũng chẳng giả hình, người xây

dựng hoà bình thu hoạch được hoa trái đã gieo trong hoà bình, là cuộc đời công chính” (Gc 3,14-18).

Cả hai thánh Tông đồ đều nói đến bình an là hoa trái của Thánh Thần, giống như tình trạng của các cộng đoàn, của các tâm hồn đã lướt thắng được những khơi gợi của ác thần, của ham muốn xác thịt, của lôi kéo thế gian. Bình an đích thực là một sự chiến thắng, sự chiến thắng của Chúa Kitô trên tội lỗi, sự chết và trở thành sự chiến thắng cho tâm hồn chúng ta. Nếu chúng ta để Chúa Kitô chiếm ngự tâm hồn mình bằng sự hiện diện của Ngài, thì Ngài nói cho chúng ta chân lý, thổi vào hồn chúng ta Thần Khí của Chúa Cha.

Vào chiều ngày sống lại, Chúa Giêsu Phục Sinh đã hiện ra với các môn đệ cứng tin và đang sợ hãi, trao ban cho họ sự hiện diện của Ngài với các thương tích còn tươi nguyên, và Ngài biến đổi họ bằng việc thổi Thần Khí vào họ (x. Ga 20,19-23). Đó là cách Chúa Giêsu ban cho chúng ta bình an: «Chúa Giêsu đến, đứng giữa họ và nói: “Bình an cho anh em!”» (Ga 20,19).

Trong tư cách cá nhân hay cộng đoàn, chúng ta phải sống mỗi Thánh Lễ như thế, nghĩa là sống như thể chúng ta đang được quy tụ chung quanh Đấng Phục Sinh. Như thế, phép lạ đã biến đổi các Tông đồ xưa cũng hiện diện giữa chúng ta. Phép lạ đó đã biến các Tông đồ thành cộng đoàn Giáo Hội với tất cả nhiệt huyết, để tiếp nhận và làm chứng cho thế giới về bình an mà Chúa Giêsu đã mang đến để cứu độ nhân loại.